TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIỂU CẦN** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 236/2023/DSST
Ngày: 29-8-2023
V/v Tranh chấp hợp đồng dân sự về góp hụi

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỂU CẦN, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Dương Thị Mỹ Chấm**

Các Hội thẩm nhân dân:
Ông **Lê Thanh Bình**;
Bà **Lê Thị Cúc Hoa.**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Sơn Thị Hoa Lan**- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa*:** Bà **Nguyễn Thị Hoàng Danh**, Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 8 năm 2023, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 924/2023/TLST–DS, ngày 13-6-2023; về việc "Tranh chấp hợp đồng dân sự về góp hụi"; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 347/2023/QĐXXST-DS, ngày 18-7-2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 269/2023/QĐST-DS ngày 02-8-2023; giữa:

Nguyên đơn: Chị Sơn Thị H, sinh năm 1983; Địa chỉ: Ấp Ch, xã Hiếu T, huyện Tiểu C, tỉnh Trà Vinh (Có mặt).

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1971 và anh Thạch Đa R, sinh năm 1971; Địa chỉ: Ấp Ô Tr, xã Hiếu T, huyện Tiểu C, tỉnh Trà Vinh (Vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện trong quá trình giải quyết nguyên đơn chị Sơn Thị H trình bày:

Ngày 15/12/2018, chị Nguyễn Thị H và anh Thạch Đa R có tổ chức khui dây hụi số 02, chị tham gia 01 phần, hình thức tham gia góp hụi được thỏa thuận như sau: Loại hụi 5.000.000 đồng, chỉ thỏa thuận bằng lời nói không có làm văn bản, chủ hụi có giao danh sách hụi viên cho chị (danh sách tên Hà Phương), có 18 phần, huê hồng đầu thảo hưởng 2.000.000 đồng/lần hốt, hụi vụ, sau khi khui hụi chủ hụi có trách nhiệm gom tiền của hụi viên rồi giao cho người trúng tham hốt hụi, dây hụi đã khui đến lần thứ 05, cụ thể:

Lần 01: Nguyễn Thị H (Chủ hụi) bỏ thăm 2.100.000 đồng, chị đóng hụi sống bằng 2.900.000 đồng;

Lần 02: Hà Mộng Linh (Tâm bàne) bỏ thăm 2.620.000 đồng, chị đóng hụi sống bằng 2.380.000 đồng;

Lần 03: Tuốt Mau bỏ thăm 2.900.000 đồng, chị đóng hụi sống bằng 2.100.000 đồng;

Lần 04: Thạch Thị Kim Lành (Mẫn Pạ) bỏ thăm 1.550.000 đồng, chị đóng hụi sống bằng 3.450.000 đồng;

Lần 05: Thạch Thị Chênh (Chênh Tỉnh) bỏ thăm 1.300.000 đồng, chị đóng hụi sống bằng 3.700.000 đồng;

Ở lần khui hụi thứ 06 chị H và anh Đa R úp hụi;

Nay chị Hà yêu cầu chị Nguyễn Thị H và anh Thạch Đa R cùng có trách nhiệm trả cho chị 05 lần hụi sống đã đóng bằng 12.430.000 đồng (Loại hụi 5.000.000 đồng, mở ngày 15/12/2018, dây hụi số 02), không yêu cầu tính lãi.

Chị Sơn Thị H có đơn xin vắng mặt.

Đối với chị Nguyễn Thị H và anh Thạch Đa R: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã thực hiện việc tống đạt hợp lệ các thủ tục tố tụng như: Thông báo về việc thụ lý vụ án, các Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và H giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, nhưng chị H và anh Đa R không đến Tòa án tham gia tố tụng, Tòa án có lập biên bản lấy lời khai đối với chị H và anh Đa R cùng có ý kiến chờ hụi viên khác trả tiền hụi rồi anh chị trả lại cho chị Hà và không đồng ý ký tên vào biên bản lấy lời khai của Tòa án. Vì vậy Tòa án căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án để xét xử.

Trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn có cung cấp tài liệu chứng cứ gồm: Danh sách hụi viên, loại hụi 5.000.000 đồng, mở ngày 15/12/2018 (photo); Chứng minh nhân dân tên Hà và sổ hộ khẩu (photo); Bị đơn không có cung cấp tài liệu chứng cứ.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án cho đến xét xử, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng nhiệm vụ, quyền hạn và tuân thủ đúng trình tự, thủ tục giải quyết vụ án dân sự theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đương sự tham gia tố tụng trong vụ án đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; Bị đơn chưa chấp hành đúng theo quy định của pháp luật còn vắng mặt tại các phiên H giải và phiên tòa.

Về nội dung vụ án: Sau khi tóm tắt nội dung vụ án Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Sơn Thị H.

2. Buộc chị Nguyễn Thị H và anh Thạch Đa R cùng có trách nhiệm trả cho chị Sơn Thị H 05 lần hụi sống đã đóng bằng 12.430.000 đồng (Loại hụi 5.000.000 đồng, mở ngày 15/12/2018, dây hụi số 02). Chị Sơn Thị H không yêu cầu tính lãi.

3. Về án phí đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Bị đơn cư trú tại huyện Tiểu Cần theo quy định tại Điều 35, 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần; Bị đơn không có yêu cầu phản tố.

Chị Sơn Thị H có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự vẫn xét xử vụ án.

Chị Nguyễn Thị H và anh Thạch Đa R, trong quá trình giải quyết đều vắng mặt, Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự vẫn xét xử vụ án.

[2] *Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:* Chị Sơn Thị H yêu cầu chị Nguyễn Thị H và anh Thạch Đa R cùng có trách nhiệm trả cho chị Hà 05 lần hụi sống đã đóng bằng 12.430.000 đồng (Loại hụi 5.000.000 đồng, mở ngày 15/12/2018, dây hụi số 02). Chị Sơn Thị H không yêu cầu tính lãi.

[3] Đối với chị Nguyễn Thị H và anh Thạch Đa R mặc dù không đến Tòa án để giải quyết với chị Hà, nhưng Tòa án có sao gửi các chứng cứ mà chị Hà nộp khởi kiện để anh, chị có ý kiến trình bày phản bác về nội dung chị Hà khởi kiện. Quá trình giải quyết Tòa án có xác minh hụi viên có ý kiến: Vào ngày 15/12/2018, chị H và anh Đa R có tổ chức khui dây hụi số 02, loại hụi 5.000.000 đồng, hụi đã khui đến lần thứ 05, có hụi viên chị Sơn Thị H (danh sách tên Hà Phương) cùng tham gia và dây hụi chủ hụi không duy trì đến mãn hụi, do chị H và anh Đa R không có ý kiến trình bày để phản bác về nội dung khởi kiện của nguyên đơn đối với mình nên được coi là mặc nhiên thừa nhận.

Từ những nhận định nêu trên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ. Do chị Sơn Thị H không có yêu cầu tính lãi nên không xem xét.

[4] *Về án phí dân sự sơ thẩm*: Buộc bị đơn chị Nguyễn Thị H và anh Thạch Đa R phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Nguyên đơn chị Sơn Thị H không phải chịu án phí.

[5] Xét thấy, đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà là có căn cứ theo quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, các Điều 39, 91, 92, 147, 227, 228, 273, 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 471 Bộ luật Dân sự;

Áp dụng các Điều 27, 37 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 của Chính phủ về họ, hụi biêu phường;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Sơn Thị H.

2. Buộc chị Nguyễn Thị H và anh Thạch Đa R cùng có trách nhiệm trả cho chị Sơn Thị H 05 lần hụi sống đã đóng bằng 12.430.000 đồng (Loại hụi 5.000.000 đồng, mở ngày 15/12/2018, dây hụi số 02). Chị Sơn Thị H không yêu cầu tính lãi.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày đơn yêu cầu thi hành án của bên được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án), cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm cho bên được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Buộc chị Nguyễn Thị H và anh Thạch Đa R phải chịu 621.500 đồng án phí.

Chị Sơn Thị H không phải chịu án phí; Hoàn trả số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0017047 ngày 13-6-2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh trả lại cho chị Sơn Thị H.

4. Về quyền kháng cáo: Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai để xin Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Tiểu Cần;
- Chi cục THADS huyện Tiểu Cần;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Thị Mỹ Chấm